

Th t S n còn đ c g i là B y Núi, tên g i r t quen thu c v i ng i đ a ph ng và c a c n c.



Bên chân núi Kéc là tr i ru ng Th i S n (nay là Nhà Bàng, T nh Biên), là n i d n ra cu c tranh tài ác li t g i a Bùi Th n S và c p đ

(TNO) “Th t S n huy n bí” là c m t mà nhân dân c n c dùng đ nói v nh ng đi u bí hi m c a m t vùng đ t biên thùy c c Nam vào nh ng năm đ u th k 20 tr v tr c.

Đây là giang s n c a ác thú và b nh t t hoành hành. Nh ng đó cũng là n i các đ o sĩ, nhà s đ n tu t p ho c hành thi n c u đ i, giúp n c trong ách th ng tr c a ngo i bang.

Nh n xét v mi n Th t S n, h c gi Pháp P.Gourou đã vi t trong quy n L’utilisation du sol en Indochine Francaise, r ng đây là m t n i đ c đáo mà toàn cõi Nam k không có đ a th nào gi ng nh v y.

Đúng v y, mi n đ t này thu y là m t n i bí hi m v i nhi u chuy n ly k nên ng i đ i g i là “Th t S n huy n bí”. Trong b i c nh y, con ng i và ác thú, nh t là c p, đã “g p” nhau t o nên nh ng câu chuy n huy n tho i.

Nhân năm Canh D n, xin k m t vài chuy n ngày nay hi m ng i bi t, tr c tiêu khi n, sau ng m nghĩ v v c “t ng sanh” gi a con ng i và con thú.

Th t S n còn đ c g i là B y Núi, tên g i r t quen thu c v i ng i đ a ph ng và c a c n c. Theo c bô lão L ng Văn Ph ng thì Th t S n g m 7 ng n: núi Kéc (Anh Vũ S n), núi Giải Năm Gi ng (Ngũ H S n), núi C m (Thiên C m S n), núi T ng (Liên Hoa S n), núi N c (Th y Đài S n), núi Dài (Ng a Long S n) và núi Tô (Ph ng Hoàng S n).

Còn trong tác ph m Th t S n huy n bí, nhà văn H Bi u Chánh cho r ng Th t S n g m: núi Trà S , núi Kéc, núi Dài, núi T ng, núi Bà Đ i Om, núi Tô và núi C m.

Đ i Nam nh t th ng chí thì ghi Th t S n là núi T ng, núi Tô, núi C m, núi c Nhâm, núi Nam Vi, núi Châm Bi t và núi Nhân Hòa. Cho nên nhà văn S n Nam trong quy n Danh th ng mi n Nam b o: “Con s b y này không căn c vào th c t , có th đ n hai m i ho c ba m i ng n núi to nh , nh ng B y là d a vào phong th y”.

Ng i đ a ph ng thì coi Th t S n b t đ u t núi Kéc và ch m đ t t i núi Tô, trong đ a ph n hai huy n Tri Tôn và T nh Biên (thu c t nh An Giang ngày nay). Đó là m t khu v c r ng mà ti n nhân đã ca ng i:

“Tr c ba sông thêm r ng chí tang b ng
Sau b y núi ch ng nao lòng tu n ki t”

H c gi Nguy n Văn H u phác h a khung c nh Th t S n vào lúc b y gi trong tác ph m N a tháng trong mi n Th t S n nh sau: “Xa xa m t vài sóc Th (*) mà m i sóc thì đầu l i năm b y mái tranh, còn bao nhiêu là r ng. C p beo, r n đ c cùng v i nh ng mu i mòng, con ve, con v t cùng nhau ng tr m t giang s n riêng. V y mà có ng i v n đ ng qu n chúng vào đây đ khai hoang l p p”. Đó là Ph t Th y Tây An.

Ph t Th y Tây An chính danh là Đoàn Minh Huyền, sinh năm Đinh Mão (1807) ở làng Tòng S n, t nh An Th nh Th ng, t nh Sa Đéc.

Sau th i gian hành thi n, b Pháp b t, không phát hi n “t i” gì nên chúng tha, ngài tìm đ n núi Sam tu trong ngôi chùa c a phái Lâm T . Đó là Tây An c t ngày nay. T i ngôi chùa này, ngài khai hoang m tr i ru ng cho b n đ o v a canh tác v a tu t p v a là c s ch ng Pháp.

Ho t đ ng năng n nh t trong vi c m ru ng l p làng t i m nh đ t này là hai đ i đ t c a Ph t Th y Tây An: c Đình Tây (Bùi Văn Tây) và c Tăng Ch (Bùi Văn Thân, cũng g i Bùi Thi n S).

Trong khi cùng dân khai kh n đ t hoang, l p tr i bên chân núi Kéc, đã có truy n thuy t v

răn c p d gi yên tr i ru ng c a Bui Thi n S .

Ông Tăng Ch là m t ng i hình vóc to l n d th ng, mi ng r ng, tai dài, hai bàn tay buông thõng ph gi, tay chân đ y lông, ti ng nói vang vang nh s m đ ng nh ng tâm tính là m t con ng i thu n h u. Đ c bi t, ông là m t ng i võ ngh cao c ng. Nguy n Văn H u k chuy n Bui Thi n S v i c p trong tác ph m N a th ng trong mi n Th t S n, nh sau:

“M t l n c p v xóm vào ch p t i, ng i ta rút lên trên gác đóng c a kín mít, đánh mõ tre báo đ ng vang tr i. Ông Tăng m t mình c m mác thông (**) trèo xu ng thang r t c p. D i ánh trắng m , c p nhào t i ph lên mình ông Tăng. Ông l làng ng i xu ng, m t tay đ ng đ ng mác thông lên, m t tay th th ch c p r i xu ng. C p ho ng h t khi g p t a b c a ông Tăng cùng ánh sáng l p lánh c a ng n mác thông, li n né sang m t bên. Trong lúc c p m t thẳng b ng chao mình trên l ng ch ng, thì ông Tăng đ m l vào hông nó m t qu đ m thôi s n và thu n chân b i thêm vào h b nó m t mi ng đá n ng đòn. C p r ng lên m t ti ng vang r ng r i ngã l n b t t nh.

Ông Tăng không gi t c p, b c t i v c nó d y, mi ng l m b m:

- Tao tha cho, t nay ph i b tánh ngang tàng, đ ng t i đây n a mà m t m ng!

C p g m m t xu ng đ t, kéo la l t cái chân què vào r ng và t đó không dám b n m ng đ n xóm n a”.

Chuy n đánh c p và thu ph c c p c a Tăng Ch đầu ch m t l n, mà c năm ba l n. Vì v y mà nh ng khi th y bóng dáng ông thì chúa s n lâm đ u l i nhanh, ch y th c m ng vào r ng sâu. Đi u đáng quan tâm là nh ng khi b tai n n nh s p b y ho c đau b nh gì đó, b n ác thú này cũng đ u tìm đ n ông đ đ c ch a tr . Nguy n Văn H u k ti p chuy n ông Tăng Ch trong quy n sách nêu trên:

“ t i đình Xuân S n, m t hôm ông Tăng đi thăm ru ng v thì tr i đã t i. Khi đ n g n c a, ông trông th y bóng m t con c p n m lù lù bên mé đ ng mòn. Th y ông, nó đ ng d y há mi ng, quào c r i cúi đ u t v đau đ n l m.

Ông Tăng hi u ý nó, b o:

- M c x ng r i đó ch gi! Sao không t i đây s m tao c u cho mà đ đ n n i m o quá v y? Thôi, n u qu m c x ng thì ngay c ra.

C p riu riu v ng l i. Ông Tăng co tay n vào c nó m t cái. L p t c nó s c lên m y ti ng r i kh c ra m t th i x ng l n.

Vài hôm sau, cộp công tởi trác sán trái ruáng ông Tăng mát con heo ráng váa vát chát đán ãn cáu máng”.

Thốt Sốt còn là nái khai phát đáo Báu Sán Ká Háng. Báu Sán hay Báo Sán là hai tên gái khác cáa mián đát biên tháu này. Vì váy Báu Sán Ká Háng có nghĩa là mùi thám quý lá giáa núi báu.

Đáo này do cá Ngá Lái (Ngá Vián, Ngá Tá Lái) sáng láp. Vì giá “tá ân”, tráng “hiáu nghĩa” là: ãn tá tiên cha má, ãn đát náu cá, ãn tam báo, ãn đáng bảo và nhán loái nên còn gái là đáo Tá Ân Hiáu Nghĩa. Ngoài tu táp, đáo này còn là mát phong trào nghĩa quân kháng Pháp.

Vá cá Ngá Lái, có mát vài chi tiát liên quan tái cáp nhá cá sinh năm Canh Dán (1830) (tái Dái, gán biên giái Viát Nam - Campuchia). Cá Ngá Lái liên lác vái cá Quán cá Trán Văn Thành - mát đái đá cáa Phát Tháy Tây An Đoàn Minh Huyền và là mát lánh tá kháng Pháp. Vì váy mà nhà cám quyán thác dân bí mát theo dái, tìm bát nháng không hoàn thành ká hoách.

Là vá khai sáng đáo Báu Sán Ká Háng nên khi cá Ngá Lái viên tách (váo năm Canh Dán, 1890) trong lúc không đau ãm gì, đáu cá bán đáo suy tôn là Đác Bán Sá. Táng truyán, di hài cá đáu cá mát mán há cáng váo giáu trong mát hang núi, đác biát xác không có mùi hôi thái, chá đán khô lái.

Đó chá là mát vài chuyán cáa vô ván chuyán vá Thốt Sốt huyán bí.